

ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 258 /UBTVQH13-TCNS

V/v mục tiêu, nhiệm vụ, thời gian thực hiện và nguồn lực cụ thể của các dự án thành phần thuộc từng Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2011 - 2015

Hà Nội, ngày 29 tháng 10 năm 2012

Kính gửi: Chính phủ

Căn cứ Nghị quyết số 13/2011/QH13 của Quốc hội về Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2011 - 2015; Báo cáo số 81/BC-CP ngày 27/4/2012 của Chính phủ; Báo cáo thẩm tra số 522/BC-UBTCNS13 ngày 03/5/2012 của Ủy ban Tài chính - Ngân sách về mục tiêu, nhiệm vụ, thời gian thực hiện và nguồn lực cụ thể của các dự án thành phần thuộc từng Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2011 - 2015; Báo cáo bổ sung số 281/BC-CP ngày 18/10/2012 của Chính phủ và Báo cáo thẩm tra bổ sung số 900/BC-UBTCNS13 ngày 18/10/2012 của Ủy ban Tài chính - Ngân sách, sau khi xem xét tại Phiên họp thứ 12 ngày 18/10/2012, Ủy ban thường vụ Quốc hội có ý kiến như sau:

1. Về danh mục các dự án thành phần của từng chương trình mục tiêu quốc gia

Về cơ bản, nhất trí danh mục các dự án thành phần theo đề nghị của Chính phủ tại Báo cáo số 81/BC-CP ngày 27/4/2012. Riêng đối với Chương trình giảm nghèo bền vững: đổi tên (1) dự án thành phần “Hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu; các thôn bản đặc biệt khó khăn” thành dự án “Chương trình 135, bao gồm hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng, hỗ trợ phát triển sản xuất cho các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu, các thôn, bản đặc biệt khó khăn”; (2) dự án thành phần “Hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng các huyện nghèo, các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo” thành dự án “Chương trình 30a, bao gồm nội dung, nhiệm vụ của Chương trình 30a đang thực hiện và hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo”, đồng thời chuyển phần kinh phí và nhiệm vụ chi hỗ trợ 62 huyện nghèo để thực hiện các chính sách phát triển sản xuất, giáo dục, xuất khẩu lao động... trong phần bổ sung có mục tiêu vốn sự nghiệp từ ngân sách trung ương năm 2013 vào Dự án thành phần trên.

2. Về mục tiêu, nhiệm vụ của các dự án thành phần

Thông nhất với phương án tiếp thu, điều chỉnh các dự án thành phần của một số chương trình mục tiêu quốc gia tại Báo cáo bổ sung số 281/BC-CP ngày 18/10/2012 của Chính phủ. Đề nghị Chính phủ tiếp tục rà soát, xem xét tính hợp lý của từng dự án cụ thể trong mỗi dự án thành phần để bảo đảm các dự án đáp ứng được các mục tiêu đã đề ra. Riêng đối với Chương trình mục tiêu quốc gia Vệ sinh an toàn thực phẩm: (1) tại Dự án 5 “Bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm trong sản xuất nông, lâm, thủy sản”, loại bỏ nội dung “Hoàn thiện quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn về an toàn thực phẩm; nâng cao năng lực kiểm tra, kiểm nghiệm của cơ quan chức năng từ trung ương đến địa phương; tuyên truyền, tập huấn nâng cao nhận thức và trách

nhiệm của người sản xuất và người tiêu dùng trong việc sử dụng thực phẩm an toàn”; (2) tại Dự án 6 “Bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm trong sản xuất và kinh doanh thực phẩm ngành công thương”, loại bỏ nội dung: “Tăng cường nguồn lực cho toàn lực lượng quản lý thị trường và nâng cao nghiệp vụ chuyên ngành về kiểm tra, kiểm soát chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm cho các kiểm soát viên thị trường ở trung ương và địa phương” và giao Bộ Công thương, Bộ Y tế bố trí trong nguồn kinh phí thường xuyên hàng năm để thực hiện các nhiệm vụ này.

3. Về phương án bố trí vốn

Đề nghị Chính phủ cần tiếp tục rà soát về nguồn lực, hiệu quả đầu tư của các dự án cho cả giai đoạn và từng năm; nhất là dự án chưa được thẩm định kỹ lưỡng, dự án qua rà soát mà hiệu quả kém như một số dự án trong Chương trình Ứng phó với biến đổi khí hậu; cân đối tăng chi cho đầu tư, giảm vốn sự nghiệp; tăng vốn bố trí cho các địa phương, giảm ở các bộ, ngành Trung ương; cương quyết cắt, giảm, không bố trí vốn đối với các Dự án kém hiệu quả, không phù hợp với mục tiêu; trước mắt, tiếp tục cắt giảm 1.500 tỷ đồng vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2013 - 2015 của các dự án thành phần về truyền thông, giám sát đánh giá và nâng cao năng lực ở các chương trình mục tiêu quốc gia, chuyển sang bổ sung cho hai dự án thành phần thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững là “Chương trình 135, bao gồm hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng, hỗ trợ phát triển sản xuất cho các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu, các thôn, bản đặc biệt khó khăn” và “Chương trình 30a, bao gồm nội dung, nhiệm vụ của Chương trình 30a đang thực hiện và hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng các xã đặc biệt khó khăn vùng hải ngoại ven biển và hải đảo”.

Chính phủ chỉ đạo các địa phương bố trí vốn đối ứng từ ngân sách địa phương cho từng chương trình mục tiêu quốc gia, đảm bảo bố trí đủ kinh phí đã được Quốc hội quyết định; xây dựng cơ chế huy động nguồn lực ngoài nước, vốn tín dụng, vốn góp của dân cư để cùng với sự hỗ trợ của ngân sách trung ương hoàn thành các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2011 - 2015.

4. Về thời gian thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia

Chính phủ thực hiện việc sơ kết, tổng kết hàng năm việc thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2011 - 2015 và trình Quốc hội xem xét việc dừng hoặc tiếp tục triển khai thực hiện từng chương trình cụ thể.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch Quốc hội;
- Các Phó chủ tịch Quốc hội;
- Các Ủy viên UBTVQH;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng trung ương Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các bộ: Tài chính, KH&ĐT, Công thương, Y tế, GDĐT, NN&PTNT, LĐT&XH, TTTT, Công an, TNMT;
- Ủy ban Dân tộc;
- Lưu HC, TCNS;

TM. ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI
CHỦ TỊCH



Nguyễn Sinh Hùng